

89 Láng Hạ - Đống Đa – Hà Nội
Số ĐKDN: 0100233583
Đăng ký lần đầu ngày 08/09/1993
Đăng ký thay đổi 41 ngày 27/11/2018

Hà nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2019

Số: 01/2019/BB-ĐHĐCĐ-VPBank

Theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) được diễn ra như sau:

Thời gian, địa điểm

- *Thời gian:* 14h00 – 17h40 ngày 26/04/2018
- *Địa điểm:* Phòng họp Tầng 2 khách sạn Melia, 44 Lý Thường Kiệt, Hà nội

Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông:

Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông hợp pháp của VPBank và người được cổ đông ủy quyền hợp pháp (không phân biệt số lượng cổ phần mà các cổ đông đó sở hữu) đăng ký dự họp (trong Biên bản này, để thuận tiện cho việc theo dõi, việc dẫn chiếu tới cổ đông có nghĩa bao gồm cả cổ đông và người được cổ đông ủy quyền).

Các khách mời, bao gồm:

- Ông Lê Quang Huy, Phó cục trưởng - Cục Thanh tra giám sát Ngân hàng thành phố Hà nội.
- Các cán bộ quản lý cấp phòng của Cục thanh tra giám sát Ngân hàng nhà nước thành phố Hà Nội.

Nội dung làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

- I. Ông Nguyễn Thanh Bình (Trưởng Ban tổ chức) thực hiện các thủ tục bắt đầu Đại hội như sau:

1. Đọc Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu tại thời điểm khai mạc đại hội:

Tại thời điểm khai mạc: Tổng số đại biểu tham dự 124 người và 111 người ủy quyền tham dự với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông hiện diện tại Đại hội là **1.950.378.102** cổ phần, chiếm **79,3886%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng.

Tại thời điểm biểu quyết: Tổng số đại biểu tham dự 165 và 142 người ủy quyền tham dự với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông hiện diện tại Đại hội là **2.032.416.734** cổ phần, chiếm **82,7279%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng.

2. Giới thiệu và thông qua chương trình nghị sự của Đại hội
3. Đọc và thông qua Quy chế làm việc, Thể lệ biểu quyết, Thể lệ bầu cử tại Đại hội
4. Giới thiệu đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội
 - Chủ tọa Đại hội là Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - Ông Bùi Hải Quân - Phó Chủ tịch HĐQT (theo sự chỉ định của Chủ tọa cùng lên điều khiển ĐH).
 - Ông Nguyễn Đức Vinh - Tổng Giám đốc (theo sự chỉ định của Chủ tọa cùng lên điều khiển ĐH).
5. Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội
 - Bà Lê Lan Kim – Trợ lý Hội đồng quản trị (theo chỉ định của Chủ tọa)
6. Đề cử và thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu
 - Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Trưởng phòng Quan hệ nhà đầu tư - Trưởng Ban
 - Bà Đào Minh Nguyệt – Trợ lý Hội đồng quản trị - Thành viên.
 - Bà Nguyễn Thu Hà – Thư ký Hội đồng quản trị - Thành viên

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành với chương trình nghị sự và Quy chế Đại hội và thành phần Ban kiểm phiếu, Quy chế biểu quyết và bầu cử với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp. Không có cổ đông nào không tán thành hoặc không có ý kiến.

II. Trình bày các Báo cáo và đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Dưới sự điều khiển của Chủ tọa, Đại hội đã nghe các báo cáo và tờ trình sau:

1. Ông Nguyễn Đức Vinh – Tổng Giám đốc đọc báo cáo tổng kết hoạt động năm 2018; kế hoạch hoạt động của VPBank năm 2019 (các số liệu năm 2018 đã được kiểm toán độc lập bởi công ty E&Y).
2. Báo cáo quản trị của Hội đồng quản trị 2018.
3. Báo cáo hoạt động của BKS 2018.
4. Ông Bùi Hải Quân – Phó Chủ tịch HĐQT, trình bày các vấn đề:
 - Phương án Phân phối lợi nhuận 2018;
 - Phương án bán cổ phiếu ưu đãi cho cán bộ nhân viên;
 - Phương án tăng Vốn Điều lệ 2019;
 - Tờ trình các vấn đề giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị 2019
 - Tờ trình sửa đổi/bổ sung Giấy phép hoạt động của Ngân hàng.
 - Tờ trình sửa đổi Điều lệ
 - Tờ trình Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị
 - Tờ trình sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ông Ngô Chí Dũng trình bày đề xuất bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát và danh sách các ứng viên đề cử đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

Các nội dung trên có tài liệu chi tiết kèm theo

III. Chủ tịch đoàn và Đại hội nghe đánh giá, ý kiến chỉ đạo của đại diện cơ quan quản lý:

Cục thanh tra giám sát ngân hàng thành phố Hà Nội. Các ý kiến đánh giá, chỉ đạo tóm tắt như sau:

- VPBank là Ngân hàng được Ngân hàng nhà nước xếp trong danh sách 16 Ngân hàng có ảnh hưởng lớn trong hệ thống; Các kết quả kinh doanh năm 2019 tuy chưa đạt kế hoạch đã trình Đại hội đồng cổ đông 2018 nhưng cũng là ngân hàng đạt kết quả tốt trong hệ thống. VPBank cũng đang triển khai tốt các kế hoạch tái cơ cấu và xử lý nợ xấu theo đề án đã được Ngân hàng nhà nước phê duyệt; Ngoài ra, VPBank cũng là một trong số các Ngân hàng đầu tiên được thống đốc phê duyệt cho việc triển khai thực hiện sớm thực hiện theo Thông tư 41/TT-NHNN từ ngày 01/05/2019. Ngân hàng nhà nước ghi nhận những nỗ lực của VPBank trong thời gian qua.
- Năm 2019 đề nghị VPBank tiếp tục nỗ lực trong tổ chức hoạt động ngân hàng với các yêu cầu:
 - Xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2019 bám sát các chỉ đạo và định hướng Chính phủ và Ngân hàng nhà nước về tiền tệ và hoạt động ngân hàng.
 - Tích cực triển khai đề án tái cơ cấu và xử lý nợ xấu; chỉnh sửa phương án nếu cần hoặc theo kiến nghị của các cơ quan kiểm tra, kiểm toán.
 - Tăng trưởng tín dụng phù hợp với chủ trương, định hướng toàn ngành.
 - Rà soát việc phân loại nợ, trích lập dự phòng đầy đủ; có giải pháp xử lý nợ xấu hiệu quả theo cơ chế thị trường, phối kết hợp với VAMC để xử lý dứt điểm các khoản nợ xấu đã bán cho VAMC.
 - Tăng cường minh bạch thông tin của Ngân hàng.
 - Nâng cao năng lực quản trị, điều hành, nâng cao năng lực cán bộ, hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ.
 - Ban hành đầy đủ hướng dẫn, chính sách theo quy định của pháp luật và Ngân hàng Nhà nước; hoàn thiện cơ chế quản lý, hoạt động phù hợp với Thông tư 13, Thông tư 41....
 - Nâng cao năng lực cán bộ nhân viên; đánh giá rà soát cán bộ để hạn chế rủi ro.

IV. Thảo luận: Các cổ đông đặt câu hỏi chất vấn và chủ tịch đoàn trả lời. Tóm tắt lại các nội dung mà các đại biểu quan tâm và đặt ra và trả lời từ Chủ tọa đoàn như sau:

- Xu hướng đi chậm lại của mảng tín dụng tác động như thế nào đến kết quả kinh doanh chung của VPBank và VPBank làm thế nào để bù đắp phần thiếu hụt phần thiếu hụt bù đắp như thế nào?**

Trả lời:

Khi đánh giá tốc độ chậm lại là so sánh với kết quả tăng trưởng trong mảng tín dụng tiêu dùng của VPBank những năm qua. Với giai đoạn đầu, khi ngành tín dụng tiêu dùng của Việt Nam còn chưa phát triển, chưa có nhiều đơn vị cung cấp những sản phẩm dịch vụ cho phân khúc này, trong khi nhu cầu rất lớn, do vậy mà FE Credit đã đạt được những tốc độ tăng trưởng rất nhanh. Theo phân tích của các chuyên gia thì cơ hội cho tăng trưởng cho mảng tín dụng tiêu dùng hiện nay của thị trường Việt Nam vẫn còn rất tốt. Tuy nhiên với quy mô hiện nay của FE với tổng số khách hàng là gần 10 triệu người, trong đó các khoản vay đang còn

tồn tại lên tới khoảng 4 triệu khoản vay, thì có thể về tốc độ tăng trưởng sẽ không thể cao như giai đoạn đầu, nhưng tăng trưởng về số tuyệt đối thì vẫn tốt.

Ngoài ra, theo thời gian, các quan điểm đối với “tín dụng tiêu dùng” cũng đã có những thay đổi. Trước đây, chúng ta nghĩ rằng thị trường này cho những người có thu nhập thấp, không có điều kiện tiếp cận sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng, do vậy các công ty tài chính là đơn vị cung cấp sản phẩm dịch vụ cho phân khúc này. Tuy vậy, hình thức cho vay tiêu dùng hiện nay đã mở rộng ra cả về hình thức và đối tượng khách hàng: Ví dụ hình thức phát hành thẻ tín dụng cho các phân khúc khách hàng cũng được xếp vào cho vay tiêu dùng. Số lượng thẻ tín dụng đang active của riêng VPBank chiếm khoảng 10% tổng số lượng thẻ tín dụng của VN, đồng thời các hoạt động chi tiêu qua thẻ của VPBank cũng đang đạt một tỷ trọng khá cao (khoảng gần 20% theo khảo sát) của thị trường thẻ tại Việt Nam.

Vì vậy, Định hướng của VPBank là tiếp tục phát triển cho vay tiêu dùng đồng thời xác định FE và Khối KHCN của VPB tiếp tục là động lực chính để đạt được những tăng trưởng trong tương lai. Ngoài ra, VPBank cũng đẩy mạnh doanh thu từ các mảng khách hàng doanh nghiệp SME, doanh nghiệp có quy mô trung bình và lớn...để không bị quá phụ thuộc vào một mảng nào. Tại thời điểm này VPBank vẫn tiếp tục đầu tư cho các hoạt động tăng trưởng trong tương lai.

2. Tại sao Ngân hàng đặt kế hoạch tăng trưởng lợi nhuận chỉ 3%?

Trả lời:

Hội đồng quản trị và Ban điều hành VPBank khi xây kế hoạch tăng trưởng năm 2019 dựa trên giả định mức tăng trưởng tín dụng 14-15%; Ngoài ra, mục tiêu 2019 là tăng trưởng về chất lượng và hiệu quả chứ không tập trung quá lớn nguồn lực cho mục tiêu tăng quy mô, cũng như có kế hoạch giải quyết dứt điểm đối với các khoản đã bán nợ cho VAMC. Về mục tiêu tăng lợi nhuận 2019, số liệu dự kiến số tuyệt đối tăng tương đương 3% so với lợi nhuận của 2018. Tuy vậy, nếu xét nhưng nếu trừ đi các khoản thu bất thường của năm 2018 thì kế hoạch tăng trưởng này cũng tương đương khoảng 14%.

3. Dự thảo của NHNN về quy định cho vay tiêu dùng của Cty Tài chính, trong đó có nội dung siết chặt về cho vay tiền mặt tại Cty Tài chính. Với nội dung kiểm soát này theo dự đoán có thể làm giảm nhanh tốc độ cho vay của các Cty tài chính. Vậy có ảnh hưởng đến FE credit thế nào, FE có chuẩn bị gì cho tình huống này?

Việc Ngân hàng Nhà nước dự kiến siết chặt cho vay tiền mặt như vậy có phải là đang đi ngược lại với định hướng giải quyết vấn nạn tín dụng đen hiện nay không?

Trả lời:

Ngành Tài Chính Tiêu Dùng đã đóng góp chính cho sự tăng trưởng của nền kinh tế VN bằng cách thúc đẩy tiêu dùng trong nước, tài chính toàn diện, đầu tư nước ngoài và tạo việc làm trong khi ở cấp độ xã hội, đưa ra các giải pháp thay thế tiến bộ để chống lại tín dụng đen. Vì vậy, chúng tôi tin rằng cơ quan quản lý sẽ xem xét đánh giá thích đáng đối với ảnh hưởng của bất kỳ chỉ thị nào trước khi đưa ra quyết định ban hành. Từ kinh nghiệm trước đây, chúng tôi tin rằng cơ quan quản lý sẽ thực hiện những điều cần thiết để tìm kiếm một giải pháp cùng có lợi cho tất cả các bên, bảo đảm sự kiểm soát, quản lý tốt các lĩnh vực rủi ro, triển khai được các kế hoạch đẩy lùi được tín dụng đen theo đúng định hướng của Chính phủ và Ngân hàng như nước, cũng như đảm bảo duy trì sự tăng trưởng và ổn định của ngành....

FE Credit là một công ty tài chính tiêu dùng lớn và đa dạng, cả về khía cạnh sản phẩm và phân phối, được hỗ trợ bởi nền tảng quản lý rủi ro và công nghệ mạnh mẽ, tạo lập từ một trong những đội ngũ quản lý tốt nhất trong toàn ngành dịch vụ tài chính. Chúng tôi đã xem

xét tác động sơ bộ và xác định một số các bước thực hiện trong trường hợp quy định mới được ban hành, để đảm bảo vẫn đạt được các kết quả như đã cam kết trong kế hoạch kinh doanh của chúng tôi.

4. **Trích dự phòng rủi ro tín dụng của VPBank liệu đã đủ chưa? Nếu so sánh về tỷ lệ độ bao phủ của Dự phòng so với nợ xấu thì có vẻ tỷ lệ này của VPBank đang thấp hơn các Ngân hàng khác.**

Trả lời:

VPBank thực hiện trích lập dự phòng rủi ro tín dụng tuân thủ theo các quy định của NHNN và các số liệu này đã được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập định kỳ 6 tháng 1 lần, luôn đảm bảo việc trích lập dự phòng tuân thủ theo đúng các quy định yêu cầu. Việc tính dự phòng rủi ro tín dụng phụ thuộc vào một số yếu tố như dư nợ, nhóm nợ, giá trị tài sản đảm bảo... không phải tất cả các thông tin này được công bố đầy đủ trên báo cáo tài chính của các ngân hàng nên sẽ rất khó để so sánh giữa các bên. Ngoài ra VPBank cũng rất quyết liệt trong việc sử dụng dự phòng để xử lý các khoản nợ xấu, nên khi tính tỷ lệ độ bao phủ của Dự phòng so với nợ xấu, nếu cộng thêm ở cả tử và mẫu số phần đã xóa nợ thì tỷ lệ này sẽ là 77% thay vì 46% như cách tính thông thường. Và đây cũng là cách nhìn mà các nhà đầu tư chuyên nghiệp hay sử dụng khi phân tích về các chỉ số của VPBank.

VPBank với định hướng là cho vay với mô hình lựa chọn là vào phân khúc rủi ro hơn như các mảng tín dụng tiêu dùng của FE đáp ứng một bộ phận nhu cầu có thực đang có khả năng tài chính kém của xã hội, hỗ trợ chính phủ giải quyết tín dụng đen; đồng thời VPBank cũng triển khai các sản phẩm cho vay tín chấp... với dư nợ trong cả khu vực này chiếm khoảng 35% tổng dư nợ của VPBank. Với mô hình này, tỷ lệ nợ xấu của VPB hợp nhất/của FE Credit thường cao hơn mức trung bình của Ngân hàng thương mại, tuy nhiên, VPBank và VPB FC cũng đã áp dụng những chính sách/tiêu chuẩn trích lập dự phòng cao nhất cho các khoản nợ xấu (theo IFRS) và do đó tổng mức trích lập dự phòng lên đến hơn 11.000 tỷ là một con số lớn trong tương quan so sánh với các NHTM.

5. **Trong kế hoạch bán cổ phiếu cho cán bộ nhân viên (ESOP), có thể có phương án dùng cổ phiếu quỹ cho nhân viên với giá 10.000 VNĐ/CP, trong trường hợp này có phải lấy tiền của cổ đông chia cho nhân viên ko?**

Trả lời:

Cổ phiếu quỹ của VPB đã được mua từ các nguồn thặng dư vốn (khi NH phát hành cổ phiếu ưu đãi cổ tức với giá khoảng 27.584 đồng/cổ phần từ năm 2015, tương đương khoảng 1.287 tỷ đồng, bên cạnh số vốn ghi nhận vào vốn điều lệ là hơn 730 tỷ đồng). Số còn lại là do Ngân hàng trích từ lợi nhuận của các năm 2015, 2016, 2017 là phần lợi nhuận làm ra từ nguồn vốn có được do bán cổ phiếu ưu đãi cổ tức, từ đó lập quỹ mua lại số cổ phần ưu đãi cổ tức để làm cổ phiếu quỹ. Việc này đã thực hiện xong từ T7/2018 như cam kết với các nhà đầu tư.

Vì vậy, việc dùng CPQ để bán cho cán bộ nhân viên (nếu thực hiện theo PA này) hoàn toàn không ảnh hưởng gì đến việc sử dụng lợi nhuận của 2018 mà Vốn chủ sở hữu của Ngân hàng còn tăng lên tương ứng với số tiền thu về.

Xét về góc độ chính sách, Chương trình bán cổ phiếu với giá ưu đãi có điều kiện, vừa là chính sách đãi ngộ, vừa là chính sách gắn kết các CBNV có vai trò và đóng góp quan trọng đối với tổ chức... mà các cổ đông của Ngân hàng chia sẻ một phần quyền lợi của mình để

dành cho những người lao động có đóng góp, tiếp tục làm ra lợi nhuận cho Ngân hàng/cổ đông trong tương lai.

Hiện nay theo tờ trình đại hội, HĐQT đang đưa hai Phương án trong chương trình thực hiện ESOP năm nay.

Phương án 1: thực hiện bán cổ phiếu quỹ cho nhân viên với giá 10.000 đồng/cổ phiếu;

Phương án 2: phát hành mới cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu

Cả hai trường hợp này đều không dùng đến lợi nhuận để lại của 2018, đồng thời mức Vốn chủ sở hữu của Ngân hàng đều tăng lên đúng bằng số tiền thu về, tuy nhiên thực hiện Phương án 1 các thủ tục sẽ nhanh hơn Phương án 2.

6. VPBank có kế hoạch phát hành riêng lẻ năm nay, vậy có ý định tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược nước ngoài?

Trả lời:

Trong kế hoạch tăng vốn từ phát hành riêng lẻ trong đó kế hoạch mở rộng room nước ngoài, hiện chúng tôi vẫn đang đề ngỏ các cơ hội như tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược hay phát hành riêng lẻ cho một nhóm các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Hiện về thời gian và Phương thức phát hành vẫn chưa chốt và khi có thời điểm thích hợp, HĐQT sẽ tìm đối tác tư vấn để thực hiện.

7. Tại sao lại quyết định không chia cổ tức/cổ phiếu thưởng bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm nay?

Trả lời:

Việc không chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông mà giữ lại các quỹ và lợi nhuận không chia là để tăng trưởng nguồn vốn, nâng cao năng lực tài chính phục vụ cho thúc đẩy hoạt động kinh doanh mà đặc trưng của ngành tài chính Ngân hàng luôn cần và đòi hỏi nguồn vốn ngày càng cao.

Việc không chia cổ tức bằng cổ phiếu có thể là một cách làm mới đối với VPBank nhưng với thị trường thì cũng đã có nhiều đơn vị làm tương tự. Việc chia cổ tức bằng cổ phiếu và để lợi nhuận giữ lại chưa chia sẽ không có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của cổ đông, do các quy định về pha loãng khi thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức/cổ phiếu thưởng.

Ngoài ra, với khoản lợi nhuận chưa chia và các quỹ đã được hạch toán, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc đề xuất ĐHĐCĐ thông qua phương án chia vào thời điểm thích hợp, có lợi cho cổ đông và Ngân hàng.

V. BIỂU QUYẾT

1. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề trình Đại hội đồng cổ đông:

	Số tờ phiếu	Số cổ phần đại diện	Tỷ lệ so với Số cổ phần biểu quyết dự họp
Tổng số phiếu phát ra	169	2.053.920.930	100%
Tổng số phiếu thu về	128	2.049.178.135	99,7691%

2. Biên bản kiểm phiếu bầu cử bầu bổ sung 02 thành viên vào Ban kiểm soát:

	Số tờ phiếu	Số cổ phần đại diện	Tỷ lệ so với Số cổ phần biểu quyết dự họp
--	-------------	---------------------	---

Tổng số phiếu phát ra	169	2.053.920.930	100%
Tổng số phiếu HL thu về	116	2.049.114.421	99,6199%

Căn cứ kết quả kiểm phiếu Biểu quyết và Phiếu Bầu cử, Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết các nội dung đề xuất và tiến hành bầu cử với tỷ lệ đa số cổ phần biểu quyết tán thành trên tổng số cổ phần hiện diện tại đại hội. Theo đó, Đại hội cổ đông năm 2019 đã thông qua các nghị quyết sau đây (các tỷ lệ thông qua được liệt kê tại các từng Nội dung):

VI. CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam.

Tán thành	Tỷ lệ 99,7685% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 0,0000% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không có ý kiến	Tỷ lệ 0,0003% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

2. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau (Phụ lục 01):

Kết quả hoạt động kinh doanh 2018

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018 (tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2018 (tỷ đồng)	% so với kế hoạch 2018	% tăng trưởng với 2017
1	Tổng tài sản	323.291	359.477	90%	16.4%
2	Huy động khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá	219.509	241.675	91%	9.9%
3	Dư nợ cấp tín dụng	230.790	243.320	95%	17.3%
	Trong đó: Cho vay khách hàng	221.962	229.148	97%	21.5%
4	Tỷ lệ nợ xấu	2,4%	<3%		
5	Lợi nhuận trước thuế	9.198	10.800	85%	13.1%

Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu (tỷ đồng, %)	Kế hoạch 2019	% tăng trưởng
1	Tổng Tài sản	373.649	16%
2	Huy động và phát hành giấy tờ có giá	252.435	15%
3	Dư nợ cấp tín dụng	265.408	15%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ	< 3%	(không áp dụng)
5	Lợi nhuận trước thuế	9.500	Tăng 3% so với năm 2018 (nếu loại trừ đi khoản thu nhập bất thường từ phí bảo hiểm trong năm 2018 thì tăng 14%)

Tán thành	Tỷ lệ 99,7684% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 0,0000% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không có ý kiến	Tỷ lệ 0,0004% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPbank (Phụ lục 02)

Tán thành	Tỷ lệ 99,7685% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 0,0000% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không có ý kiến	Tỷ lệ 0,0003% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

4. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).

Tán thành	Tỷ lệ 99,7684% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 0,0000% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không có ý kiến	Tỷ lệ 0,0004% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (Phụ lục 04):

Căn cứ báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Ngân hàng đã kiểm toán, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của VPBank (^)	7.355.568
2	Tổng trích lập các quỹ	3.924.391
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc) (*)	367.779
	Trong đó	

2.1.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank	202.997
2.1.2	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPB FC (Fe Credit)	164.717
2.1.3	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPB AMC	65
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc) (*)	735.428
	Trong đó	
2.2.1	Quỹ Dự phòng tài chính của VPBank	405.994
2.2.2	Quỹ Dự phòng tài chính của VPB FC (Fe Credit)	329.434
2.3	Trích Quỹ Đầu tư phát triển của VPB và VPB FC	2.821.184
3=1-2	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 sau khi trích quỹ	3.431.177

(*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

Quỹ đầu tư phát triển của VPB FC sau khi được trích sẽ được điều chuyển lại Quỹ đầu tư phát triển của VPBank

Thống nhất giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận và các quỹ năm 2018 của VPBank và các công ty con nêu trên phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước.

Thông qua việc giữ lại khoản lợi nhuận chưa phân phối dưới hình thức lợi nhuận không chia và cũng không thực hiện chia các quỹ đầu tư phát triển; quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ...nhằm giữ lại nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

Tán thành	Tỷ lệ 99,7650% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 0,0033% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không có ý kiến	Tỷ lệ 0,0005% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

6. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ nhân viên VPBank năm 2019 (Phụ lục 05):

Căn cứ chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động đã được thực hiện năm 2018, với mục đích giữ chân nhân tài, ghi nhận đóng góp của các cấp cán bộ/nhân viên có đóng góp lớn đối với Ngân hàng, Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu với giá ưu đãi dành cho cán bộ nhân viên năm 2019 như sau:

Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán ưu đãi cho cán bộ nhân viên: 31.000.000 cổ phần

Mục đích thực hiện chương trình: thực hiện chính sách ưu đãi nhằm giữ chân nhân tài/các cán bộ nhân viên có đóng góp lớn đối với sự phát triển và tạo ra lợi nhuận cho Ngân hàng.

Giá bán cổ phiếu dành cho cán bộ nhân viên theo chương trình: 10.000 VNĐ/cổ phiếu

Các điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Các cán bộ nhân viên được mua cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi, với điều kiện hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt bán. Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phần được mua (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Trường hợp cán bộ nhân viên chấm dứt hợp đồng lao động với Ngân hàng

trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, sẽ buộc phải bán lại cho VPBank số cổ phần đang bị hạn chế chuyển nhượng tương ứng, với mức giá bán lại bằng mức giá mua ưu đãi ban đầu.

Thời gian dự kiến thực hiện: Dự kiến Quý 2/2019 hoặc tùy thuộc vào việc thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật.

Phương thức thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai theo một trong hai phương án sau:

1. Sử dụng nguồn cổ phiếu quỹ hiện có của VPBank để bán cho Cán bộ nhân viên. Phương án bán cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên với các điều kiện như trên sẽ được triển khai phù hợp với quy định của pháp luật và trình các cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt.
2. Phát hành cổ phiếu mới và bán ưu đãi cho cán bộ nhân viên với các điều kiện bán như trên. Theo cách thức này, Vốn điều lệ của Ngân hàng dự kiến sẽ tăng lên tương ứng là 310 tỷ đồng (theo số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành như trên).

Để thuận tiện cho Hội đồng quản trị VPBank trong việc triển khai Nghị quyết này phù hợp với các quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông thông qua hai phương án riêng biệt như dưới đây. Hội đồng quản trị VPBank có nghĩa vụ đảm bảo chỉ thực hiện 1 trong 2 phương thức, phù hợp với Kế hoạch phát hành cổ phiếu ưu đãi dành cho cán bộ nhân viên 2019 như trên.

I. Phương án bán cổ phiếu quỹ:

- ✓ Tổng số cổ phiếu quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch bán: 73.219.600
- ✓ Các đợt mua lại cổ phiếu quỹ gần nhất: 9/7/2018
- ✓ Nguồn vốn đã dùng để mua cổ phiếu quỹ (chưa gồm phí chuyển nhượng) bao gồm:
 - Nguồn thặng dư vốn cổ phần: 1.287.493.637.440 đồng
 - Quỹ đầu tư phát triển: 1.201.738.736.848 đồng
- ✓ Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký bán cổ phiếu quỹ: 31.000.000 cổ phiếu
- ✓ Phương thức xác định giá bán: Là mức giá ưu đãi, dành cho cán bộ nhân viên của Ngân hàng, theo chương trình phát hành lựa chọn dành cho người lao động với mức Giá bán dự kiến: 10.000đ/cổ phiếu.
- ✓ Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Các cán bộ nhân viên được mua cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi, với điều kiện hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt bán. Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phần được mua (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Trường hợp cán bộ nhân viên chấm dứt hợp đồng lao động với Ngân hàng trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, sẽ buộc phải bán lại cho VPBank số cổ phần đang bị hạn chế chuyển nhượng tương ứng, với mức giá bán lại bằng mức giá mua ưu đãi ban đầu.
- ✓ Phương thức giao dịch: Giao dịch thỏa thuận theo hợp đồng mua bán cổ phần giữa VPBank và các Cán bộ nhân viên trong Danh sách được mua.
- ✓ Phương thức chuyển quyền sở hữu: Thực hiện ngoài sàn thông qua hệ thống chuyển quyền sở hữu của TTLKCK Việt Nam theo quyết định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- ✓ Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- ✓ Các nội dung thống nhất và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- DHĐCĐ xác nhận việc thống nhất thông qua việc chuyển đổi cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu phổ thông và Ngân hàng mua lại thành cổ phiếu quỹ như hiện nay (đây là nội dung bổ sung khi thực hiện các quy trình có liên quan - nếu cần)
- Giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định/hoàn thiện các nội dung vấn đề liên quan đến việc bán cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi cho cán bộ nhân viên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung/tài liệu: Phương án bán cổ phiếu quỹ, số cổ phiếu quỹ thực bán theo nhu cầu mua của cán bộ nhân viên, tối đa không vượt quá số lượng dự kiến 31.000.000 cổ phiếu, thời điểm thực hiện, lựa chọn công ty Chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần); Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về việc bán, chuyển quyền, lưu ký và niêm yết bổ sung.... và quyết định các vấn đề liên quan khác theo yêu cầu tại các quy định này với các cơ quan quản lý theo quy định.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua tiêu chí, thời điểm và danh sách cán bộ nhân viên được quyền mua cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi; quyết định như các chính sách/yêu cầu ràng buộc liên quan đến cổ phiếu quỹ được bán ưu đãi; Quyết định các chính sách, quy định, điều kiện liên quan đến việc mua lại cổ phần của các cán bộ nhân viên nghỉ việc, bao gồm cả việc cho phép Công Đoàn Hội sở VPBank đứng tên mua lại, và các điều kiện về việc phân phối lại cho các cán bộ nhân viên khác; nguồn tiền Công Đoàn sẽ sử dụng để mua lại; Hợp đồng mua/bán với các cán bộ nhân viên và các vấn đề có liên quan khác.
- Cho phép Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc thực hiện các quyền/công việc được ủy quyền trên đây.

II. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên trong Ngân hàng

- ✓ Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
- ✓ Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- ✓ Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- ✓ Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.529.967.966
- ✓ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.456.748.366
- ✓ Số lượng cổ phiếu quỹ: 73.219.600
- ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 31.000.000
- ✓ Giá phát hành: 10.000 đồng / cổ phiếu
- ✓ Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 310.000.000.000 đồng
- ✓ Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành): 1,262%
- ✓ Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- ✓ Thời gian thực hiện dự kiến: sau khi được UBCKNN, NHNNVN thông qua, dự kiến trong năm 2019.

- ✓ Đối tượng được mua cổ phiếu: Cán bộ nhân viên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo tiêu chí và danh sách được Hội đồng quản trị phê duyệt.
- ✓ Phương án xử lý cổ phần không mua hết: Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu CBNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được HĐQT quyết định phân phối cho đối tượng khác là CBNV Công ty với giá không thấp hơn 10.000 đồng / cổ phiếu hoặc quyết định hủy số lượng phát hành dư này, chỉ ghi nhận số lượng đăng ký mua thực tế
- ✓ Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 25.609.679.660.000 VNĐ
- ✓ Số cổ phần người nước ngoài được mua trong đợt phát hành: Theo danh sách cán bộ nhân viên là người nước ngoài do Hội đồng quản trị xác định.
- ✓ Đợt phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động gần nhất: 9/2018.
- ✓ Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán: Tổng số tiền thu được sau khi phát hành cho cán bộ nhân viên Công ty theo chương trình lựa chọn dự kiến là 310.000.000.000 đồng được sử dụng để bổ sung vốn cho các hoạt động cho vay của Ngân hàng.
- ✓ Các nội dung thống nhất và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định/hoàn thiện các nội dung vẫn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu với giá ưu đãi cho cán bộ nhân viên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung/tài liệu: Phương án bán phát hành, số cổ phiếu thực bán theo nhu cầu mua của cán bộ nhân viên, tối đa không vượt quá số lượng dự kiến 31.000.000 cổ phiếu, thời điểm thực hiện, lựa chọn công ty Chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần); Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về việc bán, chuyển quyền, lưu ký và niêm yết bổ sung... và quyết định các vấn đề liên quan khác theo yêu cầu tại các quy định này với các cơ quan quản lý theo quy định.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua tiêu chí, thời điểm và danh sách cán bộ nhân viên được quyền mua cổ phiếu với giá ưu đãi; quyết định các chính sách/yêu cầu ràng buộc liên quan đến cổ phiếu được bán ưu đãi; Quyết định các chính sách, quy định, điều kiện liên quan đến việc mua lại cổ phần của các cán bộ nhân viên nghỉ việc, bao gồm cả việc cho phép Công Đoàn Hội sở VPBank đứng tên mua lại, và các điều kiện về việc phân phối lại cho các cán bộ nhân viên khác; nguồn tiền Công Đoàn sẽ sử dụng để mua lại; Hợp đồng mua/bán với các cán bộ nhân viên và các vấn đề có liên quan khác.
 - Cho phép Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc thực hiện các quyền/công việc được ủy quyền trên đây

Tán thành	Tỷ lệ 95,0078% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 4,3390% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không có ý kiến	Tỷ lệ 0,4220% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

7. Thống nhất điều chỉnh các điều kiện hạn chế chuyển nhượng của các cổ phần đã phát hành theo chương trình phát hành lựa chọn dành cho người lao động năm 2018 như sau:

- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng theo phương án phát hành năm 2018: 100% số cổ phần cán bộ nhân viên được mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Điều kiện điều chỉnh: Số cổ phần cán bộ nhân viên được mua bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Các điều kiện khác không thay đổi.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm hoàn thiện các hồ sơ, tài liệu, thủ tục với các cơ quan chức năng về việc giải tỏa/dăng ký ngày giao dịch...cho số cổ phần của cán bộ nhân viên hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo điều kiện sửa đổi như trên tại các mốc thời gian tương ứng.

<i>Tán thành</i>	<i>Tỷ lệ 94,8355% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>
<i>Không tán thành</i>	<i>Tỷ lệ 4,4932% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>
<i>Không có ý kiến</i>	<i>Tỷ lệ 0,4401% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>

8. Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank từ năm 2019 như sau:

- 0,5% x lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng.

Ngân sách hoạt động tính theo công thức này sẽ được thực hiện từ năm 2019 cho đến khi có Nghị quyết khác của ĐHĐCĐ thay thế hoặc sửa đổi bổ sung.

<i>Tán thành</i>	<i>Tỷ lệ 99,7678% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>
<i>Không tán thành</i>	<i>Tỷ lệ 0,0000% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>
<i>Không có ý kiến</i>	<i>Tỷ lệ 0,0010% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>

9. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ 2019 (Phụ lục 6).

I. Kế hoạch tăng vốn điều lệ do phát hành cổ phiếu ưu đãi dành cho cán bộ nhân viên:

- ✓ Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
- ✓ Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- ✓ Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.

- ✓ Mục đích phát hành: Theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động, nhằm giữ chân nhân tài và các cán bộ nhân viên có đóng góp tốt cho sự phát triển của Ngân hàng.
- ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 31.000.000
- ✓ Giá phát hành: 10.000 đồng / cổ phiếu
- ✓ Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá/Giá trị Vốn điều lệ tăng thêm: 310.000.000.000 đồng
- ✓ Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- ✓ Thời gian thực hiện dự kiến: sau khi được UBCKNN, NHNNVN thông qua, dự kiến trong năm 2019.
- ✓ Đối tượng được mua cổ phiếu: Cán bộ nhân viên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo tiêu chí và danh sách được Hội đồng quản trị phê duyệt. Không bán cho các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
- ✓ Phương án xử lý cổ phần không mua hết: Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu CBNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được HĐQT quyết định phân phối cho đối tượng khác là CBNV Công ty với giá không thấp hơn 10.000 đồng / cổ phiếu hoặc quyết định hủy số lượng phát hành dư này, chỉ ghi nhận số lượng đăng ký mua thực tế
- ✓ **Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán:** Tổng số tiền thu được sau khi phát hành cho cán bộ nhân viên Công ty theo chương trình lựa chọn dự kiến là 310.000.000.000 đồng được sử dụng để bổ sung vốn cho các hoạt động cho vay của Ngân hàng.

II. Kế hoạch phát hành riêng lẻ

- **Mục đích phát hành:** Bổ sung nguồn vốn chủ sở hữu mới phục vụ cho hoạt động và nhu cầu phát triển của Ngân hàng.
- **Loại cổ phần chào bán:** cổ phần phổ thông.
- **Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng/1 cổ phần
- **Tổng khối lượng cổ phần dự kiến chào bán:** Dự kiến tối đa khoảng 260 triệu cổ phần. Số lượng phát hành cụ thể sẽ được tính toán chi tiết tại thời điểm phát hành để tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài/vốn điều lệ VPBank lên mức tối đa 30%.
- **Phương thức thực hiện:** Chào bán cổ phần riêng lẻ cho các nhà đầu tư chứng khoán trong nước và/hoặc nước ngoài.
- **Đối tượng chào bán:** dưới 100 nhà đầu tư chứng khoán trong nước và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán nước ngoài đáp ứng tiêu chuẩn mua cổ phần của TCTD Việt Nam theo quy định của Pháp luật hiện hành.
- **Giá chào bán:** Được xác định bằng hình thức dựng sổ hoặc các hình thức khác phù hợp, nhằm mục tiêu cuối cùng là hiệu quả cho Ngân hàng.
- **Số đợt phát hành riêng lẻ trong năm:** 01 đợt.

- **Thời điểm thực hiện:** trong năm 2019-2020, tùy thuộc vào mức độ thuận lợi thị trường và các thủ tục theo quy định của pháp luật.
- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng của nhà đầu tư:** tối thiểu 01 năm theo quy định của pháp luật.
- **Dự kiến nguồn vốn thu được từ việc chào bán cổ phần:** sẽ dùng để đầu tư tài sản cố định, bổ sung nguồn vốn trung, dài hạn cho các hoạt động của VPBank.
- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện sau khi hoàn thành các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.
- Kế hoạch phát hành riêng lẻ này không chào bán cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc VPBank.
- Lưu ý: Các Nhà đầu tư thực hiện mua cổ phần từ đợt phát hành riêng lẻ của VPBank phải tự chịu trách nhiệm về nguồn vốn góp mua cổ phần theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị VPBank không có trách nhiệm thẩm định nguồn vốn góp của Nhà đầu tư.

Giả định VPBank phát hành thành công 31.000.000 cổ phần cho cán bộ nhân viên và 260.000.000 cổ phần từ đợt phát hành riêng lẻ, Vốn điều lệ dự kiến tăng trưởng của năm 2019 như sau:

CHỈ TIÊU	Trước khi tăng vốn	Sau khi tăng vốn
Tổng cổ phần	2.529.967.966	2.820.967.966
Vốn điều lệ (VND)	25.299.679.660.000	28.209.679.660.000

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn tăng thêm như sau:

Ngoài mục tiêu lớn là tăng cường năng lực tài chính, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn hoạt động, an toàn vốn, VPBank có kế hoạch sử dụng nguồn vốn tăng thêm để Tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng. Thông qua kế hoạch kinh doanh dự kiến tương ứng với phương án tăng vốn theo Phụ lục đính kèm phương án tăng vốn.

Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:

Sau khi thực hiện việc tăng vốn điều lệ các đợt như trên, VPBank sẽ thực hiện việc đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm với Trung Tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của HĐQT, BKS, TGD: Phụ lục đính kèm phương án tăng vốn.

Thống nhất các nội dung có liên quan đến các đợt tăng vốn và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị cho toàn bộ các đợt tăng vốn điều lệ: Để thuận tiện cho quá trình

thực hiện phương án tăng vốn điều lệ nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ và ủy quyền cho HĐQT được quyết định và triển khai các việc như sau:

- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua tiêu chí, thời điểm và danh sách cán bộ nhân viên được quyền mua cổ phiếu với giá ưu đãi; quyết định các chính sách/yêu cầu ràng buộc liên quan đến cổ phiếu được bán ưu đãi; Quyết định các chính sách, quy định, điều kiện liên quan đến việc mua lại cổ phần của các cán bộ nhân viên nghỉ việc, bao gồm cả việc cho phép Công Đoàn Hội sở VPBank đứng tên mua lại, và các điều kiện về việc phân phối lại cho các cán bộ nhân viên khác; nguồn tiền Công Đoàn sẽ sử dụng để mua lại; Hợp đồng mua/bán với các cán bộ nhân viên và các vấn đề có liên quan khác.
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện tăng vốn tùy tình hình thị trường, khả năng thực hiện, quá trình đàm phán thực tế với các bên có liên quan khác và các thủ tục với các cơ quan quản lý.
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài/vốn điều lệ của Ngân hàng cụ thể (nếu cần) phù hợp và có lợi với tình hình thực tế, thực hiện các thủ tục điều chỉnh/đăng ký với các cơ quan chức năng.
- ✓ Quyết định giá chào bán, phương án đàm phán, phương án thực hiện giao dịch mua bán, quyết định các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư và quyết định lựa chọn nhà đầu tư cụ thể để chào bán cổ phiếu, và quyết định đối với số cổ phần không chào bán riêng lẻ thành công,
- ✓ Quyết định số lượng vốn điều lệ/cổ phần chính xác tăng thêm/phát hành so với số liệu dự kiến tại phương án tăng vốn điều lệ nêu trên do kết quả thực hiện các công việc như sau: (i) Bán cổ phiếu quỹ/phát hành cổ phiếu mới với giá ưu đãi theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ nhân viên, (ii) kết quả chào bán cổ phần riêng lẻ cho các nhà đầu tư...
- ✓ Quyết định tiếp tục thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2020 hoặc phương án xử lý phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo quyền lợi của cổ đông trong trường hợp VPBank chưa thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ trong năm 2019.
- ✓ Quyết định việc ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc chào bán.
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án phát hành/ phương án tăng vốn điều lệ và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết khác theo yêu cầu khi làm thủ tục tăng vốn điều lệ/thủ tục phát hành có liên quan.
- ✓ Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật (bao gồm cả các thủ tục sửa đổi giấy phép, Điều lệ, đăng ký kinh doanh, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành và các thủ tục có liên quan khác).
- ✓ Cho phép Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc thực hiện các quyền/công việc được ủy quyền trên đây

Tán thành	Tỷ lệ 95,9217% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 3,8303% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

Không có ý kiến

Tỷ lệ 0,0167% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

10. Thống nhất một số chủ trương và việc phân công, giao nhiệm vụ, ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện một số nội dung sau (Phụ lục 07):

- 10.1 Thống nhất về mặt chủ trương về việc thành lập hoặc mua lại công ty con, công ty liên kết khác để thực hiện các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan, bao gồm và không giới hạn bởi các hoạt động kinh doanh: Cho thuê tài chính; Bảo hiểm...hoặc các cơ hội liên kết, sáp nhập, góp vốn, hoặc các hình thức khác với các Tổ chức tín dụng khác phù hợp với Quy định của pháp luật và điều kiện thực tiễn Ngân hàng. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các trường hợp cụ thể.
- 10.2 Thống nhất chủ trương sẽ thực hiện mua, bán, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc mở thủ tục phá sản Công ty con của VPBank nếu cần thiết và có lợi cho Ngân hàng và các công ty con. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị trên tinh thần tuân thủ quy định của pháp luật, định hướng hoạt động và bảo vệ lợi ích của Ngân hàng và các công ty con thực hiện toàn bộ các nội dung có liên quan đến chủ trương này.
- 10.3 Thống nhất về chủ trương các giao dịch tiền gửi giữa Ngân hàng và Công ty tài chính VPBank đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh và quy định của pháp luật. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các giao dịch, hợp đồng tiền gửi có giá trị trên 20% vốn điều lệ của Ngân hàng với Công ty con của Ngân hàng.
- 10.4 Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.
- 10.5 Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng, việc quản lý và sử dụng thương hiệu, hình ảnh của Ngân hàng....
- 10.6 Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng.
- 10.7 Thống nhất nâng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài sau đợt phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư trong và ngoài nước năm 2019 lên mức tối đa 30%/Vốn điều lệ sau khi phát hành (các đợt phát hành khác thống nhất không điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài/vốn điều lệ). Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và có lợi nhất đối với Ngân hàng và thực hiện các thủ tục điều chỉnh/đăng ký với các cơ quan chức năng (nếu có).

Tán thành	Tỷ lệ 95,4890% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 4,2774% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không có ý kiến	Tỷ lệ 0,0009% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh và cấp đổi giấy phép của VPBank như sau (Phụ lục 08):

- (i) Tiếp tục xin cấp phép cho các hoạt động kinh doanh hiện đã trình NHNN nêu tại Mục 2 (I) của tờ trình này;
- (ii) Xin cấp mới/bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh nêu tại Mục 2 (II) của Tờ trình này vào Giấy phép hoạt động của VPBank

STT	NGHIỆP VỤ
I. Danh mục hoạt động kinh doanh đang xin chấp thuận của NHNN	
1	Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa;
2	Sản phẩm tiền gửi gắn kết đầu tư.
3	Hoạt động ủy thác trong hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán
II. Danh mục hoạt động kinh doanh xin bổ sung vào Giấy phép hoạt động của VPBank	
1	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế
2	Tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu
3	Tổ chức đấu thầu, bảo lãnh và đại lý phát hành trái phiếu doanh nghiệp

(iii) Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện những công việc sau:

- ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Mục 2 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.
- ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động nêu tại Mục 2 nêu trên.
- ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động và các thông tin về cổ đông, vốn điều lệ và các thông tin khác khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank.
- ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại Mục 2 trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.

Tán thành	Tỷ lệ 99,7685% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
-----------	--

<i>Không tán thành</i>	<i>Tỷ lệ 0,0000% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>
<i>Không có ý kiến</i>	<i>Tỷ lệ 0,0003% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>

12. Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho HĐQT (Phụ lục 09) như sau:

- ✓ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với các nội dung theo Phụ lục 09 đính kèm.
- ✓ Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- ✓ Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ tại hai điểm trên.

<i>Tán thành</i>	<i>Tỷ lệ 99,7685% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>
<i>Không tán thành</i>	<i>Tỷ lệ 0,0000% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>
<i>Không có ý kiến</i>	<i>Tỷ lệ 0,0003% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>

13. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Phụ lục 10).

- ✓ Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị với các nội dung theo Phụ lục 9 kèm theo.
- ✓ Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- ✓ Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và đạt được hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động của VPBank.

<i>Tán thành</i>	<i>Tỷ lệ 99,7684% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>
<i>Không tán thành</i>	<i>Tỷ lệ 0,0000% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>
<i>Không có ý kiến</i>	<i>Tỷ lệ 0,0004% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội</i>

14. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Phụ lục 11).

- ✓ Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung theo Phụ lục 11 đính kèm.
- ✓ Giao cho Ban kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- ✓ Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Ban kiểm soát thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

Tán thành	Tỷ lệ 99,7684% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 0,0000% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không có ý kiến	Tỷ lệ 0,0004% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

15. Thống nhất bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát, nâng số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 là 05 thành viên (phụ lục số 12).

Tán thành	Tỷ lệ 99,1278% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành	Tỷ lệ 0,4102% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
Không có ý kiến	Tỷ lệ 0,2299% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

16. Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020:

- Bà Kim Ly Huyền

Tán thành	Tỷ lệ 99,1201% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
-----------	--

- Ông Vũ Hồng Cao

Tán thành	Tỷ lệ 99,1193% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội
-----------	--

Phiên họp kết thúc lúc 17h40 cùng ngày, thư ký đã đọc Biên bản Đại hội và Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Biên bản này với tỷ lệ tán thành là 100%.



Ngô Chí Dũng

ĐOÀN CHỦ TỌA

Bùi Hải Quân

Nguyễn Đức Vinh

THƯ KÝ

Lê Lan Kim

